**DANH MỤC CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN GIẢM HỌC PHÍ,**

**TRỢ CẤP XÃ HỘI, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP,**

**I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **HỒ SƠ CẦN NỘP** |
| **A. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ** | | |
| 1 | Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng. | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công với cách mạng (bản sao chứng thực)  + Giấy khai sinh của sinh viên được hưởng chế độ ưu đãi (bản sao chứng thực) |
| 2 | Sinh viên khuyết tật | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của UBND cấp huyện |
| 3 | Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất mồ côi, không có nguồn nuôi dưỡng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 5, Nghị định 20/2021/NĐ-CP | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực)  + Bản sao giấy chứng tử của cha mẹ (nếu có) |
| 4 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ, hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực)  + Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp |
| 5 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số **rất ít người** quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. *(người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, ƠĐu)* | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực)  + Sổ hộ khẩu (bản sao chứng thực) hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.  + Giấy chứng nhận ở vùng có điều kiện KTXH khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn |
| **B. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ** | | |
| 6 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số *(ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người)* ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực)  + Sổ hộ khẩu (bản sao chứng thực) hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.  + Giấy chứng nhận ở vùng có điều kiện KTXH khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn |
| **C. ĐỐI TƯỢNG GIẢM 50% HỌC PHÍ** | | |
| 7 | Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên | + Đơn xin miễn giảm học phí (theo mẫu)  + Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực) |

**II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **HỒ SƠ CẦN NỘP** |
| 1 | Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao | + Đơn xin trợ cấp xã hội (theo mẫu)  + Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú ở vùng cao từ 03 năm trở lên (tính từ thời điểm học tại trường) hoặc sổ hộ khẩu thường trú (bản sao chứng thực)  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực) |
| 2 | Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa | + Đơn xin trợ cấp xã hội (theo mẫu)  + Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện  + Giấy xác nhận mồ côi do xã, phường, thị trấn cấp  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực) |
| 3 | Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế vượt khó học tập là những người mà gia đình họ thuộc diện xóa đói giảm nghèo | ***+*** Đơn xin trợ cấp xã hội (theo mẫu)  + Giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND cấp xã cấp (theo mẫu, ban hành kèm theo thông tư liên tịch 18/2009/ TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH) |
| 4 | Sinh viên tàn tật theo quy định chung của Nhà nước và gặp khó khăn về kinh tế, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên. | + Đơn xin trợ cấp xã hội (theo mẫu)  + Giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã cấp hoặc Quyết định v/v trợ cấp xã hội của UBND cấp huyện)  + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo của UBND cấp xã cấp |

**III. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **HỒ SƠ CẦN NỘP** |
| 1 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ | + Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu)  + Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã, phường, thị trấn cấp  + Giấy khai sinh (bản sao chứng thực) |

**PHÒNG CTCT&SV**